

Số: 64 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 16 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 355-NQ/TU ngày 01/8/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đến năm 2030, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững

Thực hiện Nghị quyết số 355-NQ/TU ngày 01/8/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang, đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 355-NQ/TU); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 355-NQ/TU, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiến độ và các yêu cầu đề ra.

- Tạo sự thống nhất trong tư tưởng, nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các địa phương; xác định xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo. Tập trung đầu tư nguồn lực để văn hoá, con người Bắc Giang thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là nguồn lực nội sinh quan trọng và đột phá nhằm thực hiện thành công mục tiêu đưa Bắc Giang phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

2. Yêu cầu

- Quá trình thực hiện phải bám sát Nghị quyết số 355-NQ/TU và tình hình thực tế, yêu cầu của địa phương, đơn vị, xác định các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện. Phân công rõ trách nhiệm các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ đạt chất lượng, hiệu quả.

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 355-NQ/TU gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, địa phương, phù hợp với điều kiện chung của tỉnh; lồng ghép việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang với các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án khác, tạo sự phát triển đồng bộ và hài hòa giữa phát triển kinh tế và văn hóa.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng và phát triển văn hóa Bắc Giang đa dạng, bản sắc và hội nhập; vừa đậm đà truyền thống văn hóa của dân tộc, vừa giàu bản sắc của địa phương.

- Xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hoà giữa giá trị truyền thống và hiện đại, có đầy đủ những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam, đồng thời phát huy mạnh mẽ các đặc tính nổi trội: **Yêu quê hương, đoàn kết, nhân ái, hiếu học, hội nhập, khát vọng vươn lên.**

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, chú trọng đến vai trò của gia đình và cộng đồng; không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số phát triển con người của người dân Bắc Giang; từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, các giai tầng xã hội, đặc biệt là nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nơi tập trung đông người lao động; ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội.

- Chăm lo xây dựng môi trường văn hóa trong gia đình, dòng họ, khu dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; phát triển các sản phẩm văn hóa, du lịch đặc trưng, giàu bản sắc; phát triển đa dạng các loại hình văn học, nghệ thuật. Xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ, hiện đại là một trong những tính dẫn đầu vùng trung du và miền núi phía Bắc.

- Xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh, đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa, tăng cường quảng bá văn hóa Bắc Giang.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt 0,85, thuộc nhóm 15 địa phương đứng đầu cả nước.

- Tỷ lệ người dân tập thể dục thể thao thường xuyên đạt 42-45%; số hộ gia đình là hộ gia đình thể thao đạt 20-25%.

- Duy trì, bảo đảm thực chất tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu “*Gia đình văn hóa*” đạt từ 90% trở lên; tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu “*Thôn, tổ dân phố văn hóa*” đạt từ 88% trở lên; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt từ 80% trở lên; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh đạt từ 90% trở lên; tỷ lệ xã, phường, thị trấn được công nhận danh hiệu “*Xã, phường, thị trấn tiêu biểu*” đạt 45%.

- 100% đơn vị cấp huyện có trung tâm văn hóa - thể thao đạt chuẩn; 100% xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa đa năng và khu thể thao đạt chuẩn; 100% số thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa, khu thể thao, trong đó 80% đạt chuẩn; 100% các khu công nghiệp có thiết chế văn hóa, thể thao.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức các cấp của tỉnh đăng ký, cam kết và thực hiện nghiêm túc “*Bộ quy tắc ứng xử văn hóa nơi công cộng và trên môi trường mạng*”.

- Trên 90% số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động trên địa bàn tỉnh xây dựng và thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân.

- Phần đầu có thêm từ 01 đến 02 di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh, 03-04 di tích được xếp hạng quốc gia đặc biệt, 15 di tích xếp hạng cấp quốc gia, 02-03 bảo vật quốc gia, 04-05 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia, 15-20 di tích cấp tỉnh.

- 100% di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và di sản tư liệu được UNESCO ghi danh, các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, các bảo vật quốc gia, các di sản trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được số hóa và ứng dụng trên các nền tảng số; số hóa 100% các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa phi vật thể đã được xếp hạng, công nhận.

- Bảo đảm đầu tư cho văn hóa tối thiểu đạt 2% tổng chi ngân sách hằng năm.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện

1.1. Đổi mới phương thức và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ về lịch sử dân tộc, pháp luật, đạo đức, lối sống, nhân cách, chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Tập trung thực hiện các giải pháp để xây dựng con người Bắc Giang phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, hội đủ những đức tính tốt đẹp của con người Việt Nam và mang đậm nét đặc trưng của con người Bắc Giang: *Yêu quê hương, đoàn kết, nhân ái, hiếu học, hội nhập, khát vọng vươn lên*.

Phát động và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, chú trọng xây dựng, biểu dương và nhân rộng gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để tạo sức lan tỏa trong xã hội với phương châm chủ đạo "*lấy cái đẹp dẹp cái xấu*", "*lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực*". Đấu tranh đẩy lùi cái xấu, cái ác, tội phạm, tệ nạn xã hội, hủ tục lạc hậu, đặc biệt là các quan điểm sai trái, thông tin xấu, độc trên không gian mạng, gây ảnh hưởng tiêu cực đến tư tưởng, hành vi ứng xử của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thanh, thiếu niên.

Cơ quan, đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị, doanh nghiệp.

1.2. Tổ chức các hội thảo, tọa đàm, nghiên cứu khoa học để xây dựng, ban hành Bộ tiêu chí hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Bắc Giang trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Cơ quan chủ trì: Trường Chính trị tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Tỉnh đoàn, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.3. Triển khai có hiệu quả Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030*”. Tăng cường giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất, giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng xã hội cho các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là thanh, thiếu niên. Xây dựng lối sống tuân thủ pháp luật, thực hiện đạo lý “*uống nước nhớ nguồn*”, “*đền ơn đáp nghĩa*”, “*tương thân tương ái*”; phát huy lối sống “*mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người*”. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục lịch sử địa phương gắn với giáo dục nếp sống văn hóa trong các nhà trường. Trong đó lồng ghép với chương trình giáo dục nghệ thuật, chú trọng việc dạy và học dân ca, dân vũ, âm nhạc truyền thống địa phương cho thế hệ trẻ, đặc biệt là nghệ thuật truyền thống đã được UNESCO ghi danh. Giáo dục lịch sử dân tộc, địa phương cho học sinh gắn với các hoạt động trải nghiệm tại bảo tàng, di tích lịch sử - văn hóa.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nhất là giáo dục phổ thông, tăng cường nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo; triển khai đồng bộ việc giáo dục văn hóa, tri thức gắn với nâng cao thể lực, tâm vóc cho học sinh, sinh viên. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên thể dục thể thao, hướng dẫn nội dung hoạt động thể thao ngoại khóa trong nhà trường theo các cấp học.

Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Tỉnh đoàn, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.4. Phát động các cuộc thi tìm hiểu về truyền thống lịch sử, văn hóa của Bắc Giang nhằm bồi đắp lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, tình yêu quê hương, đất nước, truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, gương mẫu về đạo đức, lối sống, khát vọng đổi mới sáng tạo, ý chí vươn lên của mỗi người dân cho đội ngũ thanh, thiếu niên của tỉnh. Phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, cống hiến của thế hệ trẻ trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang.

Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng.

Cơ quan chủ trì: Tỉnh đoàn Bắc Giang.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

1.5. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động sáng tác, xuất bản, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật góp phần bồi dưỡng tâm hồn, nhân cách, tình cảm con người Bắc Giang, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng về văn hóa, nghệ thuật của Nhân dân, trong đó phần đầu sáng tác nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao về đất nước, quê hương Bắc Giang, tác động tích cực tới công cuộc xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang.

Cơ quan chủ trì: Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.6. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho cán bộ, công chức, viên chức, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng; hướng các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn bó đồng hành cùng dân tộc vì mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”. Chấn chỉnh kịp thời việc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo tuyên truyền mê tín, dị đoan, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Phát huy vai trò của người có uy tín trong chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo trong việc tuyên truyền, vận động tín đồ, quần chúng Nhân dân tuân thủ quy định pháp luật, tôn trọng thuần phong mỹ tục, thực hiện nếp sống văn minh tại cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo “*sống tốt đời, đẹp đạo*”, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc.

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh uỷ, Công an tỉnh, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.7. Nâng cao chất lượng, bảo đảm công tâm, khách quan, đúng mục đích trong việc xét tặng, tôn vinh danh hiệu “*Công dân Bắc Giang ưu tú*”; “*Doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu tỉnh Bắc Giang*”; “*Trí thức Bắc Giang tiêu biểu*”.

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (có trách nhiệm tham mưu xét tặng danh hiệu “*Trí thức Bắc Giang tiêu biểu*”), Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.8. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*”; Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011- 2030; Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023- 2030 nhằm nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của Nhân dân; đẩy mạnh phát triển các hoạt động thể dục thể thao quần chúng ở cơ sở. Quan tâm đầu tư có trọng tâm,

trọng điểm và phát triển mạnh thể thao thành tích cao theo hướng tiên tiến, hiện đại, hội nhập quốc tế, trong đó ưu tiên phát triển những môn thể mạnh của tỉnh.

Xây dựng và thực hiện chính sách đãi ngộ, khuyến khích về vật chất, tinh thần đối với vận động viên, huấn luyện viên và chuyên gia thể thao đạt thành tích cao. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thông tin, chuyên đổi số, y sinh học thể thao hiện đại vào việc phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng tài năng thể thao của tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.9. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách về lao động việc làm, từng bước nâng cao mức sống, thu nhập, tạo sự ổn định, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội...; cải thiện, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng nhanh năng suất lao động; nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng chuyên môn và ý thức kỷ luật của người lao động; tăng cường gắn kết hoạt động giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động; ưu tiên đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực: Công nghiệp điện tử, bán dẫn; nông nghiệp công nghệ cao; công nghệ thông tin, tự động hoá và các dịch vụ văn hoá, thể thao, du lịch, chăm sóc sức khoẻ,... phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội của Trung ương, của tỉnh; nghiên cứu xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách chăm lo con người, đặc biệt các đối tượng yếu thế, nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân đi đôi với xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang. Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tăng cường thực hiện các hoạt động “*đền ơn đáp nghĩa*”, “*uống nước nhớ nguồn*”, từ thiện, nhân đạo.

Tập trung giải quyết việc làm cho người lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh. Củng cố, đổi mới hoạt động của hệ thống đào tạo nghề, giải quyết tốt mối quan hệ giữa đào tạo với sử dụng lao động. Hỗ trợ người nghèo tiếp cận được với các dịch vụ sản xuất, dịch vụ xã hội một cách bình đẳng để họ tự vượt qua nghèo đói vươn lên làm giàu; thúc đẩy người Bắc Giang nâng cao chất lượng cuộc sống.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.10. Quy hoạch phát triển mạng lưới y tế đồng bộ, công bằng, hiện đại, chất lượng, hiệu quả. Quan tâm chăm sóc sức khỏe cộng đồng, tăng cường đầu tư cho y tế chuyên sâu, ưu tiên tập trung cho y tế cơ sở. Chú trọng hiện đại hóa các bệnh viện tuyến tỉnh, cung cấp dịch vụ y tế chất lượng cao, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của các bệnh viện tuyến huyện, trạm y tế xã. Đầu tư nâng cấp đồng bộ hệ thống khám chữa bệnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tuyến, đặc biệt là cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ cán bộ. Tăng

cường năng lực y tế dự phòng, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa y tế.

Tham mưu triển khai thực hiện cơ chế, chính sách nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nhất là chăm sóc sức khỏe học đường, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi, người nghèo, các đối tượng chính sách; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng nhằm phát triển thể chất, nhất là sức bền và sức mạnh, tăng tuổi thọ của người dân Bắc Giang. Triển khai có hiệu quả Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 05/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.11. Thực hiện việc thống kê chỉ số phát triển con người (HDI) đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ để có cơ sở cho các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan theo dõi, làm căn cứ triển khai thực hiện.

Cơ quan chủ trì: Cục Thống kê tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1.12. Tập trung thực hiện các biện pháp, giải pháp đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm “*xã hội đen*”, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, mang lại cuộc sống yên bình cho người dân; công tác phòng, chống âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, phản động, phản tử xấu trên lĩnh vực tư tưởng văn hoá; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và các hành vi phạm tội tác động xấu đến văn hoá, con người Bắc Giang.

Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2. Xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh

2.1. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đồng bộ trong gia đình, nhà trường và xã hội. Chủ động xây dựng nội quy, quy chế làm việc gắn với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; rà soát, bổ sung quy định về chuẩn mực các giá trị văn hóa cụ thể, phù hợp trong từng cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, quy chế văn hóa công sở và quy ước cộng đồng ở các khu dân cư, thực thi đạo đức công vụ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng.

Cơ quan, đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị, doanh nghiệp.

2.2. Tiếp tục đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng hoạt động phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, đảm bảo đúng thực chất, tránh hình thức gắn liền với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới*,

đồ thị văn minh” và các phong trào thi đua ở khu dân cư. Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, các chương trình, đề án, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh về xây dựng gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Xây dựng các mô hình tiêu biểu trong xây dựng gia đình văn hóa; chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả “*Bộ Tiêu chí ứng xử trong gia đình*”; nhân rộng mô hình “*Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương*” nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình; tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về gia đình.

Tăng cường và nâng cao chất lượng việc tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tuyên truyền cổ động trực quan phục vụ các nhiệm vụ chính trị, các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Các ngành thành viên Ban Chỉ đạo phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và công tác gia đình tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

2.3. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực trong nhà trường*”. Thực hiện hiệu quả Quyết định số 79/2021/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục học sinh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Xây dựng mỗi trường học trên địa bàn tỉnh phải thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; đưa nội dung giáo dục đạo đức con người, giáo dục giá trị truyền thống văn hóa dân tộc vào trường học.

Tăng cường đầu tư xây dựng nhà rèn luyện thể chất (*nhà đa năng*) các cấp học với các trang thiết bị đồng bộ, phù hợp với lứa tuổi, chú trọng thiết bị dụng cụ rèn luyện thể lực cho học sinh, xây dựng các khu vực thể thao, vui chơi ngoài trời phát triển năng khiếu cá nhân về thể thao cho học sinh. Tăng cường tổ chức hoạt động thể thao trong hệ thống các trường học trên địa bàn tỉnh.

Phát triển, đầu tư xây dựng hệ thống thư viện mở và thân thiện, thư viện số theo hướng hiện đại có sự kết nối giữa các trường học.

Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh đoàn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.5. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường nhằm thay đổi ý thức, hành vi ứng xử đúng đắn với môi trường sinh thái vì sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.6. Tập trung xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trên không gian mạng, xây dựng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ có thái độ, hành vi ứng xử đúng mực đối với internet, mạng xã hội. Triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 16/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao ý thức trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang trong việc sử dụng Internet, mạng xã hội và Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa nơi công cộng và môi trường mạng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Tăng cường công tác quản lý báo chí, xuất bản, các loại hình thông tin trên internet, mạng xã hội để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho Nhân dân, nhất là thanh niên, thiếu niên. Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh đoàn Bắc Giang, Công an tỉnh, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.7. Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu phải trở thành những đơn vị tiên phong, gương mẫu trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

2.8. Tăng cường công tác quản lý đô thị, triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch trật tự và văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh hàng năm. Quản lý, đôn đốc việc thực hiện công tác chỉnh trang đô thị, vệ sinh môi trường tại các tuyến đường, khu dân cư trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về văn hóa trong tham gia giao

thông nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông, góp phần xây dựng nếp sống văn minh đô thị; phát triển các tuyến đường giao thông nông thôn gắn liền với xây dựng nông thôn mới làm nền tảng cho việc phát triển kinh tế - xã hội bền vững, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa.

Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tỉnh đoàn, Công an tỉnh, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3. Xây dựng văn hóa trong chính trị, văn hóa trong kinh tế

3.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đầy đủ chuẩn mực đạo đức cách mạng theo Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị. Kết hợp chặt chẽ việc triển khai thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng Đảng, các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương và những điều đảng viên không được làm. Tổ chức rà soát, bổ sung các quy định hiện hành, nhất là tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đảm bảo thống nhất với các chuẩn mực và tiêu chí đánh giá được nêu trong Quy định số 144-QĐ/TW.

Đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, hành vi tham nhũng, lãng phí trong hệ thống chính trị và xã hội. Xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và văn hoá tiết kiệm trong các tầng lớp Nhân dân.

Thực hiện tốt phương châm “**3 hơn, 3 giảm, 5 rõ**” theo Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Kiên quyết đấu tranh, phê phán mọi hành vi né tránh, đùn đẩy, hoặc có tư tưởng trung bình chủ nghĩa, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm trong cán bộ, đảng viên.

Tập trung xây dựng môi trường văn hoá công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có tác phong làm việc, phong cách ứng xử chuẩn mực, có chuyên môn giỏi, thông thạo nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp và lắng nghe, giải quyết ý kiến, kiến nghị của Nhân dân.

Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3.3. Thường xuyên thực hiện rà soát bộ thủ tục hành chính theo hướng công khai minh bạch, rút ngắn thời gian, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chính sách. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, tổ chức nhằm phục vụ tốt cho người dân và doanh nghiệp.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3.4. Tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về cải cách hành chính; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, địa phương trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính ở từng lĩnh vực, ngành, đơn vị; tiếp tục duy trì, cải thiện cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Bắc Giang, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư (có trách nhiệm tham mưu nội dung "Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh"), Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3.5. Xây dựng, hướng dẫn và triển khai chuẩn mực đạo đức, văn hóa doanh nhân với ý thức thượng tôn pháp luật, tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội theo các tiêu chí chuyên nghiệp, nhân văn, thân thiện và bảo vệ môi trường, trọng chữ tín, cạnh tranh lành mạnh vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, địa phương.

Vận động đội ngũ doanh nhân, nhất là người đứng đầu các doanh nghiệp thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh và tiếp cận được tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới. Nâng cao vai trò của doanh nhân đóng góp cho ngoại giao kinh tế, đối ngoại Nhân dân, quảng bá văn hóa, con người Bắc Giang. Từng bước xây dựng và phát triển các thương hiệu doanh nghiệp Bắc Giang có uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của doanh nhân, doanh nghiệp đối với xã hội, nhất là trong cung ứng sản phẩm, dịch vụ, bảo đảm chất lượng, giữ gìn uy tín, thương hiệu; chú trọng bảo vệ môi trường; lên án, ngăn chặn, kiên quyết xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh, vi phạm pháp luật. Vận động và khuyến khích doanh nhân thực hiện trách nhiệm xã hội; tham gia tích cực các hoạt động giúp đỡ người dân có hoàn cảnh khó khăn.

Cơ quan chủ trì: Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Liên minh Hợp tác xã tỉnh (chủ trì tham mưu nội dung đối với Hợp tác xã), Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công

Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành tỉnh liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

4.1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030. Ưu tiên bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa đã được UNESCO ghi danh¹; di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích xếp hạng bị xuống cấp, các di tích có giá trị phát triển du lịch; các bảo vật quốc gia, di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, di sản văn hóa các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một.

Tiếp tục tập trung phối hợp với các tỉnh Quảng Ninh và Hải Dương hoàn thiện hồ sơ khoa học Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc, trình UNESCO công nhận là di sản thế giới; phối hợp với các địa phương liên quan lập hồ sơ khoa học Nghệ thuật Chèo đề nghị UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Nghiên cứu, đề xuất lập hồ sơ đề nghị UNESCO ghi danh Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm là di sản tư liệu thế giới; Mộc bản chùa Bồ Đà là Di sản tư liệu thuộc Chương trình Ký ức Thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 112- NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 - 2030; Đề án “*Phục dựng Con đường Hoàng dương Phạt pháp của các vị Tổ Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử, giai đoạn 2023- 2030*”.

Triển khai thực hiện các dự án, đề tài nghiên cứu, sưu tầm, phục dựng các hoạt động văn hoá, lễ hội truyền thống giàu tính nhân văn, đậm đà bản sắc văn hoá, con người Bắc Giang. Chú trọng khôi phục, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của cộng đồng các dân tộc tỉnh Bắc Giang, đặc biệt là các di sản văn hóa có nguy cơ mai một; triển khai có hiệu quả Đề án “*Bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang*”.

Tiếp tục lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền phong tặng danh hiệu “*Nghệ sĩ nhân dân*”, “*Nghệ sĩ ưu tú*” trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và “*Nghệ nhân nhân dân*”, “*Nghệ nhân ưu tú*” trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 79/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về di sản văn hóa trên nền tảng công nghệ số phục vụ công tác lưu trữ, quản lý, nghiên cứu, bảo tồn, khai thác, quảng bá di sản, thúc đẩy phát triển du lịch bền vững. Làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng các nghệ nhân có nhiều đóng góp trong việc duy trì, truyền dạy, phổ biến các loại hình di sản văn hóa phi vật thể.

¹ Dân ca Quan họ, Ca trù, Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam, Thực hành Tín ngưỡng thờ mẫu Tam phủ của Người Việt, Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị nghệ thuật công lập, các đội, câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật quần chúng ở cơ sở. Chú trọng nâng cao chất lượng nghệ thuật biểu diễn theo hướng chuyên nghiệp; lựa chọn kịch bản có giá trị cao về nghệ thuật để dàn dựng vở diễn, chương trình, trích đoạn và khôi phục vở diễn cũ theo nội dung, chủ đề phù hợp với thị hiếu nhu cầu của xã hội.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “*Chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030*” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Xây dựng mô hình điểm Câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ phù hợp với thực tế ở thôn, bản, khu dân cư vùng sâu, vùng xa. Ưu tiên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cơ sở. Chú trọng nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa cộng đồng, văn hóa trong các cơ quan, đơn vị; quan tâm chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho đội ngũ công nhân, người lao động trong các khu, cụm công nghiệp và đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án “*Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030*”; Đề án “*Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ*”; “*Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Xây dựng và nâng cao chất lượng văn hóa đọc trên địa bàn tỉnh; kết nối chặt chẽ hoạt động của Thư viện tỉnh với thư viện huyện, thành phố, thị xã, thư viện trường học và tủ sách cơ sở xã, phường, thị trấn; xây dựng và phát triển hệ thống thư viện trên địa bàn gắn với chuyển đổi số đáp ứng nhu cầu đọc ngày càng cao của Nhân dân. Tổ chức phục vụ lưu động cho Nhân dân tại các thiết chế văn hóa thôn, bản trên địa bàn tỉnh và học sinh tại các nhà trường.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở. Khuyến khích liên doanh, liên kết giữa các thành phần kinh tế với các đơn vị công lập nhằm khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình văn hóa, thể thao công cộng. Gắn việc nâng cao hiệu quả hoạt động phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” với tuyên truyền phát huy tính chủ động, tích cực, nỗ lực của người dân và vai trò tự quản của cộng đồng nhằm xây dựng và phát triển văn hóa ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

4.2. Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho văn nghệ sĩ chủ động, tích cực, tìm tòi, sáng tạo nhiều tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng, nghệ thuật. Chú trọng đầu tư cho hoạt động nghiên cứu lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật. Quan tâm nâng cao hiệu quả quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật mang bản sắc văn hóa Bắc Giang đến đông đảo công chúng trong và ngoài tỉnh. Tập trung xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án phát triển văn học nghệ thuật tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến 2035; tăng cường tổ chức và đăng cai tổ chức các trại sáng tác chuyên ngành trong tỉnh, khu vực và toàn quốc.

Cơ quan chủ trì: Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

5. Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

5.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, giá trị của các ngành công nghiệp văn hóa đối với sự phát triển của kinh tế - xã hội và quảng bá văn hóa, con người Bắc Giang.

Phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hoá theo hướng chuyên nghiệp, độc đáo, sáng tạo, trên cơ sở những giá trị đặc trưng về văn hoá, tự nhiên của địa phương. Trước mắt tập trung vào một số ngành mà tỉnh có tiềm năng, thế mạnh, lợi thế như: Du lịch văn hoá, nghệ thuật biểu diễn, thủ công mỹ nghệ, làng nghề... Khai thác và phát huy những tiềm năng thế mạnh của văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số của tỉnh; huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho văn hóa, tăng cường xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ văn hóa.

Gắn kết chặt chẽ giữa bảo tồn di sản văn hóa với phát triển du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế ngày càng quan trọng và chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu kinh tế của tỉnh. Tập trung nguồn lực xây dựng một số điểm du lịch trọng điểm gắn với di sản văn hoá, danh lam thắng cảnh đặc sắc, hấp dẫn cùng cơ sở hạ tầng, các công trình vui chơi, giải trí, mua sắm, cơ sở dịch vụ ăn uống, khách sạn đạt chuẩn quốc tế.

Xây dựng cơ chế hợp lý để khuyến khích sáng tạo văn hóa, văn học nghệ thuật; khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao của tỉnh, nhằm duy trì, nâng cấp và có nhiều dịch vụ văn hóa, thể thao chất lượng cao phục vụ tốt nhu cầu của các tầng lớp Nhân dân. Nâng cao ý thức thực thi các quy định pháp luật về quyền tác giả và quyền liên quan trong xã hội.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

5.2. Tạo môi trường pháp lý thuận lợi, xây dựng và thực hiện các chính sách ưu đãi, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hoá có tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Thu hút, kêu gọi các doanh nghiệp có uy tín, thương hiệu, tiềm lực đầu tư vào các ngành công nghiệp văn hoá tạo cơ hội phát triển tại địa phương.

Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

5.3. Triển khai thực hiện hiệu quả Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để tăng cường bảo vệ tài sản trí tuệ trong các ngành công nghiệp văn hóa. Nâng cao chất lượng tham mưu, đề xuất, lựa chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (*đề tài, dự án*) về ứng dụng công nghệ số trong phổ biến văn học nghệ thuật. Hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp xây dựng và phát triển nhãn hiệu cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ uy tín trên thị trường.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

5.4. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “*Chiến lược phát triển ngành nghề nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”; “*Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025*”, “*Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030*”; trong đó tập trung khai thác, hỗ trợ phát triển các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề truyền thống và tham gia hiệu quả vào chuỗi cung ứng của hoạt động du lịch văn hóa.

Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

5.5. Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để khai thác, phát huy những tiềm năng, giá trị văn hóa đặc sắc của tỉnh phục vụ phát triển công nghiệp văn hóa. Xây dựng cơ chế phù hợp để khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao của tỉnh, nhằm duy trì, nâng cấp và có nhiều dịch vụ công nghiệp văn hóa chất lượng cao phục vụ tốt nhu cầu của các tầng lớp Nhân dân.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

5.6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, hình thành hệ thống dữ liệu trực tuyến cho các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh. Hướng dẫn xây dựng và tổ chức, duy trì hoạt động của chuyên trang nội dung về công nghiệp văn hóa trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan. Định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí tiếp tục tăng cường thông tin, tuyên truyền và xuất bản sách giới thiệu về các ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Văn phòng UBND tỉnh, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

6. Chủ động hội nhập về văn hoá, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

6.1. Tăng cường đổi mới nội dung, hình thức quảng bá hình ảnh, các giá trị văn hoá, vùng đất, con người Bắc Giang, tiềm năng phát triển du lịch, các giá trị di sản văn hóa tiêu biểu của tỉnh thông qua các chương trình, sự kiện, lễ hội văn hóa, biểu diễn nghệ thuật và các hoạt động xúc tiến thương mại du lịch trong tỉnh, trong nước và quốc tế.

Tăng cường tổ chức, đăng cai các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch với quy mô cấp quốc gia, quốc tế phù hợp với điều kiện và khả năng của tỉnh. Từng bước đưa Bắc Giang trở thành điểm đến hấp dẫn về hợp tác, giao lưu, tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch trong nước và quốc tế.

Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 5058/KH-UBND ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Đẩy mạnh giao lưu, hợp tác, liên kết phát triển văn hoá, thể thao, du lịch với các địa phương trong cả nước, đặc biệt là vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và các tỉnh/thành phố lân cận (*chú trọng hợp tác, liên kết phát triển văn hoá, thể thao, du lịch với các địa phương mà Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Giang đã ký Chương trình hợp tác phát triển*). Từng bước tạo dựng, hình thành các sản phẩm văn hóa, hoạt động văn hoá đặc trưng của Bắc Giang.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

6.2. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 473/KH-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược ngoại giao văn hoá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch; tích cực tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá với các nước, các tổ chức quốc tế; chú trọng lồng ghép chương trình văn hoá gắn với các sự kiện ngoại giao, giao lưu văn hoá khu vực và quốc tế, nhất là các địa phương, tổ chức quốc tế có quan hệ hợp tác với tỉnh Bắc Giang. Phát huy vai trò của Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị tỉnh trong việc quảng bá, giới thiệu văn hoá Bắc Giang nói riêng, văn hoá Việt Nam nói chung với các quốc gia, vùng lãnh thổ.

Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.

Cơ quan phối hợp: Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị tỉnh, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

6.3. Phát huy hơn nữa giá trị văn hóa của từng địa phương qua mô hình OCOP; xác định sản phẩm OCOP là sản phẩm văn hóa, phải quan tâm đầu tư nâng cao hơn nữa tính chuyên nghiệp cho từng sản phẩm, mang đậm giá trị văn hóa bản địa. Huy động sự tham gia của cộng đồng người dân tham gia phát triển

các sản phẩm OCOP. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP, các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của Bắc Giang tới người tiêu dùng trong nước và định hướng xuất khẩu.

Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa

7.1. Tập trung đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa; đổi mới cách thức tiếp cận và tư duy quản lý từ “làm văn hóa” sang “quản lý nhà nước về văn hóa”.

Tập trung nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các cơ chế, chính sách, quy định của tỉnh về phát triển văn hóa, con người phù hợp, sát đúng với thực tiễn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, vận động các tổ chức cá nhân và người dân thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản pháp luật về lĩnh vực văn hóa. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp, cộng đồng dân cư và công dân đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa.

Tăng cường phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa, đáp ứng được quan điểm cụ thể, sát thực tiễn. Thực hiện tốt sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang. Tăng cường bảo hộ quyền tác giả, nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan.

Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý văn hoá, xã hội và gắn trách nhiệm tổ chức, cá nhân khi để xảy ra sai phạm trên địa bàn, lĩnh vực quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan tham mưu, thực hiện công tác văn hóa, văn nghệ từ tỉnh đến cơ sở, nhất là đơn vị sự nghiệp, bảo đảm khoa học, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, một số sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

7.2. Tăng cường công tác quản lý báo chí, xuất bản, các loại hình thông tin trên internet, mạng xã hội để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho Nhân dân, nhất là thanh niên, thiếu niên. Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

8. Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội để xây dựng, phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững

8.1. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực văn hoá, bảo đảm tỷ trọng chi ngân sách cho văn hóa phải tăng tương ứng với tăng trưởng kinh tế, trong đó đảm bảo đầu tư cho văn hóa tối thiểu đạt 2% tổng chi ngân sách hằng năm. Kết hợp và sử dụng hài hòa nguồn ngân sách của Trung ương và của tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Tập trung phát triển có trọng tâm, trọng điểm một số lĩnh vực văn hoá. Đổi mới phương thức đầu tư phát triển văn hoá, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả. Sử dụng hiệu quả nguồn lực nhà nước đi đôi với đẩy mạnh công tác xã hội hoá với những cơ chế, chính sách cụ thể thiết thực. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng các nguồn ngân sách đầu tư của Nhà nước, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

8.2. Tham mưu huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước để đầu tư lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách và đúng quy định hiện hành; đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, rà soát, bổ sung quy hoạch để thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển văn hóa, thể thao, du lịch, các khu vui chơi giải trí mang đậm bản sắc văn hóa Bắc Giang.

Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

8.3. Tiếp tục quy hoạch đủ diện tích đất dành cho hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đảm bảo theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; rà soát, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các công trình văn hóa, thể thao, các di tích lịch sử - văn hoá theo quy định của pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

8.4. Tham mưu cấp có thẩm quyền cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng các khu, điểm vui chơi giải trí công cộng cho người lao động. Đặc biệt quan tâm xây dựng, hoàn thiện khu văn hóa - thể thao dành cho người lao động tại các khu, cụm công nghiệp, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân.

Cơ quan chủ trì: Liên đoàn Lao động tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

8.5. Triển khai thực hiện các giải pháp xây dựng nông thôn mới và cải thiện đời sống của người dân ở nông thôn gắn với đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế tại cơ sở. Rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng kế hoạch, lộ trình và giải pháp cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu chưa hoàn thành.

Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

8.6. Rà soát, đầu tư nâng cấp, đổi mới hoạt động của hệ thống đài truyền thanh cấp huyện, loa truyền thanh cấp xã, nhất là địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

8.7. Đầu tư hoàn thiện đồng bộ, hiện đại hóa hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao từ tỉnh đến cơ sở và nâng cao hiệu quả hoạt động. Ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện một số công trình văn hóa, thể thao trọng điểm của tỉnh và tại một số địa phương phù hợp với quy hoạch, lộ trình phát triển đô thị hiện đại, trong đó tập trung quy hoạch, xây dựng sân vận động tỉnh, khu tập luyện, thi đấu thể thao dưới nước, rạp nghệ thuật truyền thống,...; nghiên cứu quy hoạch và đầu tư xây dựng mới Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh tại vị trí phù hợp, phát huy tối đa giá trị khai thác, sử dụng. Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông kết nối các khu, điểm du lịch; hỗ trợ xây dựng, duy trì và nhân rộng các câu lạc bộ văn hóa, thể thao.

Phát huy vai trò, trách nhiệm người Bắc Giang ở trong và ngoài nước tham gia xây dựng, phát triển văn hóa và con người Bắc Giang. Ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao lĩnh vực văn hóa, thể thao, văn học, nghệ thuật. Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích các nghệ nhân, những người am hiểu về di sản văn hóa tham gia hoạt động sáng tạo, nghiên cứu, sưu tầm, phục hồi, truyền dạy và bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, các Ban Quản lý đầu tư xây dựng của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

9. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa

9.1. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa. Lựa chọn, bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa, nhất là cán bộ lãnh đạo từ tinh đến cơ sở có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

Tham mưu, triển khai chính sách đãi ngộ, khen thưởng, sử dụng đội ngũ văn nghệ sĩ, nghệ nhân và cán bộ, công chức, viên chức lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật theo quy định.

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

Cơ quan phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

9.2. Rà soát các quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp văn hóa để sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành phù hợp với nhiệm vụ, yêu cầu và đặc thù của lĩnh vực văn hóa trong giai đoạn tới. Rà soát, tổng hợp nhu cầu, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức làm công tác văn hóa, nghệ thuật các cấp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; thường xuyên tổ chức tập huấn, bổ sung kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý cho cán bộ, người làm công tác văn hoá.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án phát triển Nhà hát Chèo Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; thực hiện xây dựng đội ngũ kế cận và thu hút nguồn nhân lực có chất lượng, có tài năng nghệ thuật, yêu ngành, yêu nghề trong và ngoài tỉnh vào làm việc tại Nhà hát.

Tập trung đổi mới mô hình quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Trung cấp Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn đáp ứng nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển văn hóa và yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá của tỉnh và đất nước.

Cơ quan chủ trì: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

IV. DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH, CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, DỰ ÁN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 355-NQ/TU ĐẾN NĂM 2030

Chi tiết tại Phụ lục 01, 02, 03 kèm theo Kế hoạch.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành và khả năng cân đối từng năm lồng ghép các chương trình, đề án đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Hằng năm, căn cứ các chương trình, đề án được duyệt, các đơn vị được giao chủ trì lập dự toán kinh phí thực hiện trong dự toán thu - chi ngân sách của đơn vị gửi cơ quan tài chính các cấp tổng hợp; việc sử dụng ngân sách nhà nước ở từng cấp ngân sách thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Nguồn xã hội hoá của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; các nguồn hợp pháp khác đầu tư cho xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang phát triển bền vững.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tốt việc học tập, quán triệt, phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 355-NQ/TU và Kế hoạch này bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương, xác định rõ đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Ban hành chủ trương, kế hoạch cho từng năm, từng ngành, lĩnh vực để cụ thể hoá ở cấp, ngành mình, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện.

2. Căn cứ các nhiệm vụ cụ thể ban hành kèm theo Kế hoạch này, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện, trong đó xác rõ mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công người chịu trách nhiệm thực hiện. Thực hiện rà soát, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, theo dõi, phụ trách để triển khai thực hiện Nghị quyết số 355-NQ/TU, đảm bảo theo đúng thời gian quy định (*một số nhiệm vụ cụ thể tại Danh mục kèm theo Kế hoạch này*).

Chế độ báo cáo: Định kỳ hằng năm, các sở, ban, ngành, cơ quan, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình, kết quả triển khai Kế hoạch; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị gửi về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch **trước ngày 15/7** hằng năm, để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Chỉ đạo, đôn đốc các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc và các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân và các tổ chức, cá nhân tích cực thực hiện Nghị quyết số 355-NQ/TU và Kế hoạch này. Tham mưu cho Tỉnh ủy tiếp tục đẩy mạnh việc "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*", gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) "*Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ*" trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Đề nghị các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy: Chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 355-NQ/TU; phối hợp triển khai các nhiệm vụ được nêu tại Kế hoạch trên; phối hợp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 355-NQ/TU và Kế hoạch này.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các tổ chức xã hội nghề nghiệp: Tuyên truyền, phổ biến, vận động các tổ

chức và Nhân dân tích cực tham gia, giám sát thực hiện Nghị quyết số 355-NQ/TU và Kế hoạch này; tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh, đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” ở khu dân cư; tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang.

6. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm cơ quan thường trực, tham mưu UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, nắm tình hình kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này. Định kỳ (*hoặc đột xuất*) báo cáo UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 355-NQ/TU với Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 355-NQ/TU ngày 01/8/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các ban Đảng, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Hội Văn học nghệ thuật tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Liên minh hợp tác xã tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, đơn vị;
 - + Lưu: VT, KGVX.Quản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Sơn